

Số /TTr-TCHCKT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO LẦN 2
28/7/2025

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện quy định của Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024;

Ngày 31/3/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 74/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế đối với quân đội nhân dân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu;

Ngày 01/7/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 188/2025/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng tại Công văn số 6846/VP-NC ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Văn phòng Bộ Quốc phòng: “*Giao Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật chỉ đạo Cục Quân y chủ trì, phối hợp với Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị và các cơ quan liên quan, triển khai trong Bộ Quốc phòng.*”.

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật kính trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dự thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Trung ương đã ban hành nhiều Nghị quyết chỉ đạo, định hướng phát triển

và nâng cao sức khỏe của nhân dân, thực hiện công tác bảo hiểm y tế toàn dân như: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012-2020; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới của Ban Chấp hành trung ương khóa XII; Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội;

b) Ngày 27/11/2024, Quốc hội khóa XV ban hành Luật số 51/2024/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025).

Luật quy định nhiều đối tượng mới tham gia bảo hiểm y tế thuộc quản lý của Bộ Quốc phòng như: *“Người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đang công tác tại tổ chức cơ yếu thuộc các Bộ, ngành, địa phương”, “Dân quân thường trực”, “công nhân viên chức quốc phòng đang phục vụ trong Quân đội”, “thân nhân của công nhân và viên chức quốc phòng”,...*

Do vậy cần có các quy định, hướng dẫn về mức đóng, trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế; mức hưởng bảo hiểm y tế; phạm vi hưởng bảo hiểm y tế; thẻ bảo hiểm y tế;... đối với các đối tượng này để tổ chức thực hiện thống nhất, thuận lợi.

Khoản 4 Điều 26: *“... Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, cấp cơ bản, cấp chuyên sâu và người tham gia bảo hiểm y tế thuộc thẩm quyền quản lý”.*

Khoản 3 Điều 27: *“... Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc chuyển người bệnh thuộc thẩm quyền quản lý giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thuộc thẩm quyền quản lý”.*

Tại Thông tư số 21/2025/TT-BQP ngày 15/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý, tuy nhiên còn thiếu các đối tượng: *“Người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đang công tác tại tổ chức cơ yếu thuộc các Bộ, ngành, địa phương”, “Dân quân thường trực”, “công nhân viên chức quốc phòng đang phục vụ trong Quân đội”, “thân nhân của sĩ quan quân đội nhân dân, thân nhân công nhân và viên chức quốc phòng, thân nhân hạ sĩ quan binh sĩ, thân nhân người làm công tác cơ yếu hưởng lương như quân nhân”, “Thân nhân của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu”...*

Do đó cần được quy định, hướng dẫn tại văn bản quy phạm pháp luật nhằm thực hiện thống nhất, hiệu quả tại các đơn vị.

c) Thực hiện Luật bảo hiểm y tế, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. Trong đó Chính phủ giao tại khoản 3 Điều 71:

“3. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Nghị định này; hướng dẫn xác định đối tượng thân nhân của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định này.”

Khoản 5 Điều 5 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP:

“5. Thân nhân của người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu theo quy định của pháp luật về cơ yếu không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm y tế theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế tham gia bảo hiểm y tế theo nhóm do người sử dụng lao động đóng hoặc người lao động đóng hoặc cùng đóng quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật Bảo hiểm y tế.”

d) Thực hiện Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 143/2020/TT-BQP ngày 08/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng (gọi tắt là Thông tư số 143/2020/TT-BQP). Đây là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị thực hiện bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý (không phải là quân nhân).

Tuy nhiên, những quy định mới tại Nghị định số 188/2025/NĐ-CP đã dẫn tới các quy định của Thông tư số 143/2020/TT-BQP không còn phù hợp như: Đối tượng hiện nay đã bổ sung nhiều hơn; cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định mới, thủ tục mới; quản lý sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu với điều kiện chi, mức chi, thanh quyết toán mới.

Như vậy, theo các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định số 188/2025/NĐ-CP và Nghị định số 74/2025/NĐ-CP, đã đặt ra yêu cầu cần thiết phải có văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng; đồng thời bãi bỏ Thông tư 143/2020/TT-BQP.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Nghị định số 146/2020/NĐ-CP ra đời ngày 17/10/2018. Thông tư số 143/2020/TT-BQP có hiệu lực thi hành từ ngày 21/01/2021. Các nội dung hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ban hành Thông tư số 143/2020/TT-BQP, là cơ sở để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong Bộ Quốc phòng triển khai thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với các đối tượng nghiêm túc, chặt chẽ, phù hợp với đặc thù từng đơn vị. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện Thông tư số 143/2020/TT-BQP cũng phát sinh một số vướng mắc trong tổ chức thực hiện tại các cơ quan, đơn vị như việc gửi chậm thông tin để cấp thẻ bảo hiểm y tế, nộp chậm hoặc thiếu hồ sơ thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh,...

b) Nghị định số 188/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế có hiệu lực từ ngày 15/8/2025, đã bãi bỏ “*Các điều từ Điều 1 đến Điều 12, các khoản 1, 2, 3, 4, 5 và 6 Điều 14, từ Điều 16 đến Điều 26, các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9 và 11 của Điều 27, từ Điều 28 đến Điều 36 và toàn bộ các mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo*” Nghị định số 146/2018/NĐ-CP, Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023, Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025.

c) Từ các quy định mới của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP, các vướng mắc trong quá trình thực hiện Thông tư số 143/2020/TT-BQP... đã đòi hỏi phải có những hướng dẫn chi tiết, cụ thể để thực hiện phù hợp trong Bộ Quốc phòng như:

(i) Cần có các quy định, hướng dẫn thực hiện mức đóng, hỗ trợ đóng, trách nhiệm đóng, phương thức đóng cụ thể với các nhóm đối tượng nhằm thực hiện thuận lợi ở các tuyến; Xác định số tiền đóng, hỗ trợ đóng đối với một số đối tượng khi được nhà nước điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế, điều chỉnh mức tham chiếu để các cơ quan, đơn vị thực hiện thống nhất.

(ii) Cần có các quy định, hướng dẫn thực hiện về thẻ bảo hiểm y tế (thông tin thẻ, trình tự thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế,...); quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng trong việc thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế; liên thông cơ sở dữ liệu phục vụ cấp thẻ bảo hiểm y tế, liên thông cơ sở dữ liệu quốc gia.

(iii) Cần có quy định về mức hưởng theo từng nhóm đối tượng đối tượng, đối tượng có thời gian đóng bảo hiểm y tế liên tục 05 năm trở lên.

(iv) Cần có quy định về khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp: Chưa xuất trình được thẻ bảo hiểm y tế do chờ cấp, cấp lại, cấp đổi; xuất trình thẻ bảo hiểm y tế không có ảnh; việc tra cứu thông tin bảo hiểm y tế theo quy định. Bảo đảm thuận lợi trong tổ chức thực hiện, người tham gia bảo hiểm y tế có thể tiếp cận dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chất lượng cao.

(v) Bổ sung quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế, chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế phù hợp với nhóm đối tượng và các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác về bảo hiểm y tế.

(vi) Quy định phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Trong đó cần quy định việc thực hiện thanh toán theo từng phương thức (giá dịch vụ,

định suất, nhóm chẩn đoán,...) phù hợp với từng nhóm đối tượng. Quy định về việc thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe ban đầu.

(vii) Bổ sung quy định về thanh toán trực tiếp (hồ sơ thủ tục, trách nhiệm thanh toán) đối với các đối tượng.

(viii) Quy định về quản lý sử dụng quỹ, lập dự toán, quyết toán thu chi quỹ bảo hiểm y tế đối với nhóm đối tượng do Bảo hiểm xã hội Quân đội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện.

(ix) Quy định chi tiết về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế trong Bộ Quốc phòng: Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh 86/Bộ Quốc phòng, Binh chủng Thông tin liên lạc, các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Như vậy, từ các cơ sở trên, đã đặt ra yêu cầu cần thiết phải có văn bản quy phạm pháp luật để quy định, hướng dẫn khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong Bộ Quốc phòng; đồng thời bãi bỏ Thông tư 143/2020/TT-BQP.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG THÔNG TƯ

1. Mục đích ban hành văn bản

a) Triển khai việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế đối với các đối tượng quy định tại Luật Bảo hiểm y tế; triển khai các quy định tại khoản 3 Điều 71 Nghị định số 188/2025/NĐ-CP và Nghị định số 74/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01/9/2015.

b) Thống nhất quy định, hướng dẫn triển khai, khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn tổ chức thực hiện.

2. Quan điểm xây dựng

a) Bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn chi tiết Luật.

b) Việc quy định, hướng dẫn thực hiện bảo đảm đúng thẩm quyền, chức năng được giao. Nội dung hướng dẫn phải bảo đảm phù hợp với Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Hướng dẫn các nội dung cần thống nhất, triển khai thực hiện, bảo đảm ngắn gọn, phù hợp với điều kiện các cơ quan, đơn vị.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG THÔNG TƯ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng tại Công văn số 6846/VP-NC ngày 14/7/2025 của Văn phòng Bộ Quốc phòng;

Ngày 21/7/2025, Chủ nhiệm Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã ban hành Quyết định số 1001/QĐ-TCHCKT thành lập Tổ soạn thảo Thông tư, theo đó, Đồng chí Cục trưởng Cục Quân y là Tổ trưởng, đồng chí Phó Cục trưởng Cục Quân y là Phó Tổ trưởng; chỉ huy, cán bộ Phòng Điều trị/Cục Quân y, Bộ Tham

mưu/Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, trợ lý Pháp chế/Cục Quân y và đại biểu các cơ quan (Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng; Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng; Cục Quân lực/Bộ Tổng Tham mưu; Cục Cán bộ/Tổng cục Chính trị và Cục Chính sách - Xã hội/Tổng cục Chính trị) là thành viên của Tổ soạn thảo; tham gia xây dựng Kế hoạch soạn thảo, Quy chế hoạt động của Tổ soạn thảo và triển khai các bước xây dựng Thông tư đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết Luật.

Tổ soạn thảo đã nghiên cứu, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, các tài liệu có liên quan làm cơ sở xây dựng dự thảo Thông tư; tổ chức soạn thảo đúng trình tự, thủ tục quy định; xin ý kiến Bộ Y tế, Bộ Tài chính, các cơ quan, đơn vị liên quan trong Bộ Quốc phòng và lấy ý kiến rộng rãi trên Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng; tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Thông tư, cụ thể như sau:

1. Ngày 25/7/2025, Cục Quân y ban hành Công văn số 3750/QY-ĐTr kèm theo hồ sơ gồm: Dự thảo Thông tư và dự thảo Tờ trình xin ý kiến các cơ quan soạn thảo.

2. Ngày .../7/2025, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật ban Công văn số .../TCHCKT-QY xin ý kiến các cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng, Vụ Bảo hiểm y tế/Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam/Bộ Tài chính đối với hồ sơ dự thảo Thông tư và đăng tải trên Cổng Thông tin Điện tử Bộ Quốc phòng.

Đến ngày .../7/2025, cơ quan chủ trì soạn thảo đã nhận được đã nhận được ý kiến tham gia của ... cơ quan, đơn vị, trong đó, có ... cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia hoàn toàn nhất trí với dự thảo, ... cơ quan, đơn vị có tham gia ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung.

3. Sau khi nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã chỉ đạo Cục Quân y đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Thông tư và dự thảo Tờ trình của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (có báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến kèm theo) và gửi Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng thẩm định (Công văn số .../TCHCKT-QY ngày .../.../2025). Ngày .../.../2025, Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng có Công văn số .../PC-P2 thẩm định dự thảo Thông tư.

4. Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đã chỉ đạo Cục Quân y đã tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Cục Pháp chế Bộ Quốc phòng, hoàn chỉnh hồ sơ xây dựng Thông tư báo cáo Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu (Công văn số .../TCHCKT-QY ngày .../.../2025), Thủ trưởng Tổng cục Chính trị (Công văn số .../TCHCKT-QY ngày .../.../2025) và nhận được ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu (Công văn số .../TM-VP ngày .../.../2025), Thủ trưởng Tổng cục Chính trị (Công văn số .../VP-TH ngày .../.../2025).

Cơ quan soạn thảo đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định của Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng (có báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định) và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Thông tư theo ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu, Thủ trưởng Tổng cục Chính trị. Đến nay, hồ sơ dự thảo Thông tư đã hoàn

chính, đủ điều kiện trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

(1) Mức đóng, mức hỗ trợ, phương thức đóng và trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế; xác định số tiền đóng, hỗ trợ đối với một số đối tượng khi được nhà nước điều chỉnh mức đóng bảo hiểm y tế, điều chỉnh mức tham chiếu.

(2) Thẻ bảo hiểm y tế; cấp thẻ, cấp lại, đổi thẻ, thu hồi, tạm giữ thẻ bảo hiểm y tế; thời hạn thẻ bảo hiểm y tế. Mức hưởng, phạm vi hưởng bảo hiểm y tế; đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh.

(3) Phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; quản lý, sử dụng quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

b) Đối tượng áp dụng

(1) Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng bảo hiểm y tế

- Công nhân và viên chức quốc phòng đang phục vụ trong quân đội; người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu quy định tại Luật Cơ yếu;

- Công chức quốc phòng;

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, hợp đồng lao động xác định thời hạn có thời hạn từ đủ 01 tháng trở lên trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng;

- Trí thức trẻ tình nguyện theo quy định tại Quyết định số 1529/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nội dung Dự án “Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các Khu kinh tế - quốc phòng” đến hết năm 2030.

(2) Nhóm do cơ quan bảo hiểm xã hội đóng

Người nghỉ việc hưởng trợ cấp ốm đau đối với người lao động bị mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày hoặc người lao động nghỉ việc hưởng chế độ ốm đau từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; người nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

(3) Nhóm do ngân sách nhà nước đóng bảo hiểm y tế

- Học viên đào tạo quân sự Ban Chỉ huy quân sự cấp xã trình độ cao đẳng, đại học ngành quân sự cơ sở hệ tập trung theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của pháp luật trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 đang hưởng sinh hoạt phí từ ngân sách nhà nước, chưa tham gia bảo hiểm y tế thì tham gia bảo hiểm

y tế theo nhóm do ngân sách nhà nước đóng quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế;

- Dân quân thường trực;
- Người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đang công tác tại tổ chức cơ yếu thuộc các Bộ, ngành, địa phương trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;
- Thân nhân của các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 và điểm a, b khoản 3 Điều 2 Nghị định số 70/2015/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 74/2025/NĐ-CP ngày 31/3/2025, bao gồm các đối tượng quy định tại điểm a, b và c khoản 4 Điều này không có chế độ bảo hiểm y tế.

(4) Nhóm được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng

Học sinh, sinh viên hệ dân sự trong các học viện, nhà trường Quân đội và Cơ yếu.

(5) Nhóm do người sử dụng lao động đóng bảo hiểm y tế

Thân nhân của các đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này không có chế độ bảo hiểm y tế, trừ trường hợp thuộc điểm d khoản 2 Điều này, bao gồm:

- Cha đẻ, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng hợp pháp; cha đẻ, mẹ đẻ, người nuôi dưỡng hợp pháp của vợ hoặc chồng;
- Vợ hoặc chồng;
- Con đẻ, con nuôi hợp pháp từ trên 6 tuổi đến dưới 18 tuổi; con đẻ, con nuôi hợp pháp từ đủ 18 tuổi trở lên nếu còn tiếp tục đi học phổ thông.

2. Bố cục của Thông tư

Dự thảo Thông tư gồm 8 chương, 26 điều, 01 phụ lục cụ thể:

- Chương I: Những quy định chung gồm 3 điều (từ Điều 1 đến Điều 3);
- Chương II: Mức đóng, mức hỗ trợ đóng, trách nhiệm đóng, phương thức đóng bảo hiểm y tế gồm 3 điều (từ Điều 4 đến Điều 6);
- Chương III: Thẻ bảo hiểm y tế gồm 3 điều (từ Điều 7 đến Điều 9);
- Chương IV: Mức hưởng, phạm vi hưởng bảo hiểm y tế; đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu; chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế gồm 3 điều (từ Điều 10 đến Điều 12);
- Chương V: Thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế gồm 2 điều (từ Điều 13 đến Điều 14);
- Chương VI: Quản lý, sử dụng quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế gồm 2 điều (từ Điều 15 đến Điều 16);
- Chương VII: Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gồm 8 điều (từ Điều 17 đến Điều 24);

- Chương VIII: Điều khoản thi hành gồm 2 điều (từ Điều 25 đến Điều 26);
- Phụ lục về mẫu biểu trong cấp thẻ, điều chỉnh thông tin thẻ bảo hiểm y tế (06 mẫu).

3. Nội dung cơ bản Thông tư

- a) Quy định Phạm vi điều chỉnh: Các nội dung được Chính phủ giao, các nội dung về tổ chức, thực hiện trong Bộ Quốc phòng như mức đóng, phương thức đóng, trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế; cấp thẻ bảo hiểm y tế; phạm vi, mức hưởng bảo hiểm y tế; khám bệnh chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp; thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; quản lý sử dụng quỹ;
- b) Quy định các đối tượng áp dụng: Quy định 05 nhóm đối tượng áp dụng;
- c) Quy định đối tượng không áp dụng: Quy định 02 nhóm đối tượng không áp dụng;
- d) Quy định mức đóng, hỗ trợ đóng và trách nhiệm đóng bảo hiểm y tế;
- đ) Quy định phương thức đóng bảo hiểm y tế; xác định số tiền đóng, mức hỗ trợ, điều chỉnh mức đóng, điều chỉnh mức tham chiếu;
- e) Thẻ bảo hiểm y tế: Quy định thông tin cơ bản trên thẻ; quản lý, thu hồi, tạm giữ thẻ;
- g) Thời hạn sử dụng thẻ bảo hiểm y tế;
- h) Cấp thẻ, điều chỉnh thông tin thẻ bảo hiểm y tế: Trách nhiệm của các đơn vị trong thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế;
- i) Quy định mức hưởng bảo hiểm y tế;
- k) Khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trong một số trường hợp;
- l) Hướng dẫn đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- m) Phương thức thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- n) Hướng dẫn thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan Bảo hiểm xã hội và người tham gia bảo hiểm y tế;
- o) Hướng dẫn quản lý, sử dụng quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- p) Lập dự toán thu, chi, thông báo số dự kiến chi và quyết toán thu, chi quỹ bảo hiểm y tế;
- q) Trách nhiệm của Bộ Tổng Tham mưu;
- r) Trách nhiệm của Tổng cục Chính trị;
- s) Trách nhiệm của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật;
- t) Trách nhiệm của Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng;
- u) Trách nhiệm của Bộ Tư lệnh 86, Binh chủng Thông tin liên lạc;

- v) Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị cấp trực thuộc Bộ Quốc phòng;
- x) Trách nhiệm của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- y) Trách nhiệm của cá nhân thực hiện chính sách bảo hiểm y tế.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH THÔNG TƯ VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Nguồn lực, điều kiện thi hành Thông tư

Nguồn lực thực hiện được xác định tại Luật Bảo hiểm y tế, Nghị định số 74/2025/NĐ-CP và Nghị định số 188/2025/NĐ-CP. Trong đó, quy định quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với các đối tượng theo mức hưởng, phạm vi hưởng bảo hiểm y tế.

2. Đánh giá tác động thủ tục hành chính

Phạm vi điều chỉnh của dự thảo Thông tư không quy định thêm các chính sách bảo hiểm y tế; các quy định, hướng dẫn góp phần thực hiện thống nhất đầy đủ các chính sách bảo hiểm y tế đã được quy định tại Luật Bảo hiểm y tế, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Dự thảo Thông tư không có quy định phát sinh thủ tục hành chính.

3. Hiệu lực thi hành của Thông tư

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật đề xuất hiệu lực thi hành Thông tư: **Từ ngày 15/8/2025.**

Trên đây là Tờ trình về Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.

Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật kính trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Thông tư;
2. Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị;
3. Văn bản thẩm định của Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng;
4. Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến thẩm định của Cục Pháp chế/Bộ Quốc phòng;
5. Bản sao ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị)./.

CHỦ NHIỆM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Thứ trưởng Vũ Hải Sản (để b/c);
- Văn phòng BQP;
- Cục Pháp chế BQP;
- Bộ Tham mưu/TCHCKT;
- Lưu: VT, CQY. Kiên07.

Phụ lục
CÁC Ý KIẾN THAM GIA VÀ NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA CƠ QUAN SOẠN THẢO
(gửi kèm Tờ trình số .../TTr-TCHCKT ngày .../.../2025 của Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật)

STT	Điều	Cơ quan tham gia	Nội dung tham gia	Tiếp thu, giải trình
I	Ý kiến chung			
II	Dự thảo Thông tư			